TAND HUYỆN P **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-DS	*P, ngày 02 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24/12/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 24/12/2024, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự sau:

* *Nguyên đơn*: + Anh Trần Văn Kh, sinh năm 1981;

+ Chị Vũ Thị Ng, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh H;

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Kh, chị Ng:

+ Chị Phạm Trần Phương Th, sinh năm 1997;

+ Anh Phạm Trung Th1, sinh năm 1999;

+ Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Số 332 L, phường H, thành phố H, tỉnh H.

* *Bị đơn*: Bà Vũ Thị Q, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện P, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ gốc, lãi: Nguyên đơn anh Trần Văn Kh, chị Vũ Thị Ng và bị đơn bà Vũ Thị Q tự nguyện thoả thuận thống nhất, tính đến ngày 24/12/2024 bà Q còn nợ anh Kh, chị Ng tổng số tiền là 155.033.629đ (*một trăm năm mươi lăm triệu không trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng*), trong đó nợ gốc là 119.559.000đ (*một trăm mười chín triệu năm trăm năm mươi chín nghìn đồng*), lãi suất tạm tính đến ngày 24/12/2024 là 35.474.629đ (*ba mươi lăm triệu bốn trăm bẩy mươi bốn nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng*).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán: Nguyên đơn anh Trần Văn Kh,

chị Vũ Thị Ng và bị đơn bà Vũ Thị Q tự nguyện thoả thuận thống nhất, bà Q có nghĩa vụ thanh toán trả anh Kh, chị Ng số tiền 155.033.629đ (*một trăm năm mươi lăm triệu không trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng*) trong thời hạn 02 tháng, thời hạn tính từ ngày 24/12/2024, hạn cuối cùng vào ngày 24/02/2025 bà Q phải có nghĩa vụ thanh toán hết khoản tiền trên cho anh Kh, chị Ng.

Kể từ ngày 25/12/2024, bà Vũ Thị Q còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền nợ gốc chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất hai bên thoả thuận tại Toà án là 10%/năm.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất bị đơn bà Vũ Thị Q nhận chịu toàn bộ 3.875.840đ (*ba triệu tám trăm bẩy mươi lăm nghìn tám trăm bốn mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh Trần Văn Kh, chị Vũ Thị Ng số tiền tạm ứng án phí là 3.746.000đ (*ba triệu bẩy trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu số BLTU/24/0001306, ngày 29/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh HY;*
- *VKSND huyện P;*
- *Chi cục THADS huyện P;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS..*

Bùi Mạnh Quyền